

Phụ lục IV

TỔ CHỨC KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Công văn số 1006/SGDDT-QLT ngày 08/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo) 

I. ĐỊA ĐIỂM DỰ THI CỦA HỌC SINH

1. Thi vào lớp 10 THPT không chuyên

- Đối với học sinh chỉ đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT công lập không chuyên (*không đăng ký thi chuyên*), dự thi 03 môn Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ tại Điểm coi thi của trường THPT công lập mà học sinh đăng ký NV1.

- Đối với học sinh đăng ký dự thi chỉ để lấy ĐXT để xét vào các trường công lập tự chủ tài chính, tự thực và không thi chuyên thì dự thi tại Điểm coi thi của trường THPT công lập nơi học sinh đăng ký làm địa điểm dự thi.

2. Thi vào lớp 10 THPT chuyên

Đối với học sinh có đăng ký thi vào lớp 10 THPT chuyên, học sinh phải dự thi các môn không chuyên và môn chuyên, địa điểm dự thi các môn đó như sau:

- Dự thi các môn không chuyên gồm Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ (*nếu học sinh có NV đăng ký dự tuyển vào trường THPT công lập không chuyên*) tại Điểm coi thi của trường THPT chuyên hoặc có lớp chuyên, nơi học sinh đăng ký NV1 của “*môn chuyên đầu tiên*” (*là môn chuyên học sinh thi đầu tiên theo lịch được thông báo tại Phiếu báo dự thi vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025*).

- Dự thi các môn chuyên tại Điểm thi của trường đăng ký NV1 của môn chuyên đó.

II. HỘI ĐỒNG THI VÀ BAN THƯ KÝ

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định thành lập Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 để tổ chức thi cho tất cả các học sinh đăng ký dự thi trên toàn Thành phố. Hội đồng thi có các Điểm thi để tổ chức khâu coi thi trong kỳ thi. Các Ban của Hội đồng thi gồm: Ban Thư ký, Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi, Ban Coi thi, Ban Làm phách bài thi tự luận, Ban Chấm thi bài thi tự luận, Ban Chấm thi bài thi trắc nghiệm, Ban Phúc khảo.

2. Thành phần Hội đồng thi: Chủ tịch là Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (*hoặc là Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, trong trường hợp đặc biệt*); các Phó Chủ tịch là Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và một số Trưởng phòng chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo; các Ủy viên là lãnh đạo một số phòng của Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo trường THCS, THPT, trong đó Ủy viên thường trực là lãnh đạo phòng Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục.

3. Chủ tịch Hội đồng thi quyết định tổ chức thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng thi theo quy định của Quy chế thi.

4. Các Ban, các Phó Chủ tịch và ủy viên Hội đồng thi chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy nhiệm của Chủ tịch Hội đồng thi.

5. Ban Thư ký

- Thành phần: Trưởng ban do lãnh đạo Hội đồng thi kiêm nhiệm; các Phó Trưởng ban là lãnh đạo phòng của Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo trường THCS, THPT; ủy viên là công chức, viên chức, nhân viên của Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo, giáo viên và nhân viên trường THCS, THPT. Những người tham gia Ban Thư ký Hội đồng thi không được tham gia Ban Làm phách, các Ban Chấm thi và Ban Phúc khảo.

- Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký Hội đồng thi: Tiếp nhận và quản lý dữ liệu đăng ký dự tuyển của học sinh; đánh số báo danh, xếp phòng thi; chuẩn bị các tài liệu, mẫu, biểu dùng tại Điểm thi, phòng thi; nhận, bảo quản bài thi tự luận và Phiếu trả lời trắc nghiệm (TLTN) của thí sinh được đóng trong bì/túi (*sau đây gọi chung là túi*) còn nguyên niêm phong của các Điểm thi; bàn giao bài thi tự luận được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong của các Điểm thi cho Ban Làm phách; nhận, bảo quản bài thi tự luận đã làm phách và được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong từ Ban Làm phách; bàn giao bài thi tự luận đã làm phách được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong của Ban Làm phách cho Ban Chấm thi tự luận; bàn giao Phiếu TLTN được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong của các Điểm thi cho Ban Chấm thi trắc nghiệm và thực hiện các công tác nghiệp vụ liên quan; nhận, bảo quản đầu phách được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong từ Ban Làm phách sau khi việc chấm bài thi tự luận đã hoàn thành; quản lý các tài liệu liên quan tới bài thi tự luận và Phiếu TLTN. Lập biên bản xử lý điểm bài thi tự luận (*nếu có*); nhập và lên điểm thi, đối sánh kiểm tra, phân tích kết quả thi, phổ điểm các bài thi, môn thi thành phần theo quy định; quản lý dữ liệu kết quả thi và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng thi phân công.

- Ban Thư ký Hội đồng thi chỉ được tiến hành công việc liên quan đến bài thi khi có mặt ít nhất từ hai thành viên của Ban trở lên.

- Trưởng ban Thư ký Hội đồng thi quyết định tổ chức thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban thư ký Hội đồng thi theo quy định của Quy chế thi trước Chủ tịch Hội đồng thi.

- Các Phó Trưởng ban và ủy viên Ban Thư ký Hội đồng thi chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy nhiệm của Trưởng ban Thư ký Hội đồng thi.

III. CÔNG TÁC RA ĐỀ, IN SAO VÀ BÀN GIAO ĐỀ THI

1. Ban hành văn bản

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định thành lập Hội đồng ra đề và Ban In sao đề thi; Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi.

- Đề thi và hướng dẫn chấm thi được bảo mật tương tự như đề thi và hướng dẫn chấm thi của kỳ thi tốt nghiệp THPT.

2. Thành phần Hội đồng ra đề và Ban in sao đề thi

- Chủ tịch Hội đồng: lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc lãnh đạo phòng Giáo dục trung học.

- Phó Chủ tịch Hội đồng: lãnh đạo các phòng của Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo các phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; lãnh đạo các trường THCS, THPT.

- Ủy viên, thư ký, người làm nhiệm vụ về tin học - kỹ thuật: cán bộ, công chức, viên chức các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; giáo viên, nhân viên các trường THCS, THPT.

- Các cán bộ soạn thảo đề thi và phản biện đề thi là giáo viên các trường THCS, THPT, giảng viên các trường Đại học (nếu có). Mỗi môn thi có một Tổ ra đề thi gồm Tổ trưởng và người soạn thảo đề thi, phản biện đề thi.

- Lực lượng công an: do Công an thành phố Hà Nội điều động.

- Giám sát, bảo vệ, y tế, phục vụ do Sở Giáo dục và Đào tạo điều động.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng ra đề thi và Ban in sao đề thi

- Tổ chức soạn thảo, thẩm định, tinh chỉnh đề thi, hướng dẫn chấm, đáp án, thang điểm của đề chính thức và đề dự bị.

- In sao đề thi đúng quy định, đủ số lượng theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo thi và tuyển sinh; đóng gói, niêm phong, bảo quản đề thi và bàn giao đề thi gốc cho Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi.

- Bảo đảm tuyệt đối bí mật, an toàn đề thi, hướng dẫn chấm, đáp án, thang điểm trong khu vực ra đề thi từ lúc bắt đầu soạn thảo đề thi cho đến hết thời gian thi của môn cuối cùng của kỳ thi.

4. Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi

- Trưởng ban Vận chuyển và bàn giao đề thi do lãnh đạo Hội đồng thi kiêm nhiệm; các Ủy viên của Ban và công an làm nhiệm vụ bảo vệ, giám sát do Chủ tịch Hội đồng thi quyết định.

- Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi thực hiện nhiệm vụ nhận các túi đề thi còn nguyên niêm phong từ Ban in sao đề thi, bảo quản, vận chuyển, phân phối đề thi đến các Điểm thi.

IV. MÔN THI, NGÀY THI, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC THI

1. Môn thi, ngày thi

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ thu bài
07/6/2024	Sáng	- 7 giờ 30: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi. - 9 giờ 00: Thí sinh đến phòng thi và làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót thông tin ĐKDT (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi.			
08/6/2024	Sáng	Ngữ văn	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút	14 giờ 00	15 giờ 00
09/6/2024	Sáng	Toán	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
10/6/2024 (Thi các môn chuyên)	Sáng	Ngữ văn, Toán, Tin học, Sinh học	150 phút	8 giờ 00	10 giờ 30
		Tiếng Pháp, Tiếng Đức Tiếng Nhật, Tiếng Hàn (môn thay thế)	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
	Chiều	Vật lí, Lịch sử, Địa lí	150 phút	14 giờ 00	16 giờ 30
		Hoá học, Tiếng Anh	120 phút	14 giờ 00	16 giờ 00
11/6/2024	Sáng	Toán bằng tiếng Anh	60 phút	8 giờ 00	9 giờ 00
		Vật lý bằng tiếng Anh	60 phút	9 giờ 30	10 giờ 30
	Chiều	Tiếng Anh (viết luận)	60 phút	14 giờ 00	15 giờ 00
		Hóa học bằng tiếng Anh	60 phút	15 giờ 30	16 giờ 30
12/6/2024	Chiều	Tiếng Anh (nói) độc thoại	Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ thông báo ca thi cụ thể cho thí sinh		

2. Một số quy định về môn thi ngoại ngữ khi đăng ký dự thi vào các lớp chuyên ngữ

a) Các lớp chuyên ngữ gồm: *chuyên Anh, chuyên Pháp, chuyên Pháp hệ 3 năm, chuyên Trung, chuyên Nga* được tổ chức tại 04 trường THPT chuyên và THPT có lớp chuyên, cụ thể như sau:

- Lớp chuyên thuộc **Nhóm 1** (quy định tại Phụ lục II, mục VI.3):

Lớp chuyên	Trường	Số lớp dự kiến
Chuyên Anh	THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam	02 lớp
	THPT chuyên Nguyễn Huệ	02 lớp
	THPT Chu Văn An	02 lớp
	THPT Sơn Tây	01 lớp

Lớp chuyên	Trường	Số lớp dự kiến
Chuyên Pháp	THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam	02 lớp
	THPT Chu Văn An	01 lớp

- Lớp chuyên thuộc **Nhóm 2** (quy định tại Phụ lục II, mục VI.3):

Lớp chuyên	Trường	Số lớp dự kiến
Chuyên Trung	THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam	01 lớp
Chuyên Nga	THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam	01 lớp
	THPT chuyên Nguyễn Huệ	01 lớp
Chuyên Pháp hệ 3 năm	THPT chuyên Nguyễn Huệ	01 lớp

b) Quy định về môn thi ngoại ngữ khi đăng ký dự thi vào các lớp chuyên ngữ:

- Lớp chuyên thuộc Nhóm 1: ngoại ngữ thi và ngoại ngữ chuyên ngữ phải trùng nhau, trừ trường hợp học sinh thuộc nhóm Đức 2-7 (*ngoại ngữ thi là tiếng Đức, ngoại ngữ chuyên ngữ là tiếng Anh/Pháp*).

- Lớp chuyên thuộc Nhóm 2: ngoại ngữ thi và ngoại ngữ thay thế chuyên ngữ phải trùng nhau, trừ trường hợp học sinh thuộc nhóm Đức 2-7 (*ngoại ngữ thi là tiếng Đức, ngoại ngữ thay thế chuyên ngữ là tiếng Anh/Pháp/Đức/Nhật/Hàn*).

c) Một số lưu ý khi đăng ký vào các lớp chuyên thuộc Nhóm 2:

- Lớp chuyên tiếng Pháp hệ 3 năm tại Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ:

+ Thi bằng tiếng Pháp: học sinh sẽ thi môn tiếng Pháp (đề chuyên) vào buổi sáng 10/6/2024. Vì vậy, học sinh có thể đăng ký thêm môn chuyên khác không trùng buổi thi (*Ví dụ các môn chuyên: Lý, Hóa, Sử, Địa, Anh-thi chiều 10/6/2024*).

+ Thi bằng tiếng Anh: học sinh sẽ thi môn tiếng Anh (đề chuyên) vào buổi chiều 10/6/2024. Vì vậy học sinh có thể đăng ký thêm môn chuyên Anh cùng Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ và không được đăng ký thi thêm môn chuyên khác vào buổi chiều 10/6/2024.

+ Thi bằng tiếng Đức/Nhật/Hàn: môn Tiếng Đức, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn (*dùng để thi thay thế*) được tổ chức thi vào sáng 10/6/2024, vì vậy ngoài chuyên Pháp Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ, học sinh có thể đăng ký thêm môn chuyên khác không trùng buổi thi (*Ví dụ các môn chuyên: Lý, Hóa, Sử, Địa-thi chiều 10/6/2024*), trừ chuyên Anh.

- Lớp chuyên tiếng Trung, tiếng Nga:

+ Là môn chuyên được xét tuyển dựa vào kết quả môn thi thay thế (*ngoại ngữ chuyên ngữ*) hoặc kết quả thi của môn chuyên Anh, chuyên Pháp (*nếu học sinh đăng ký chuyên Trung, chuyên Nga cùng với chuyên Anh hoặc chuyên Pháp*).

+ Học sinh phải đăng ký chuyên Trung, chuyên Nga trong Phiếu đăng ký NV dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 mới được xét tuyển.

+ Nếu học sinh đăng ký chuyên Anh hoặc chuyên Pháp đồng thời đăng ký

xét tuyển chuyên Trung, chuyên Nga thì phải đăng ký theo trường THPT là NV1 của môn chuyên có thi. (Chi tiết xem tại Phụ lục VII)

3. Nội dung đề thi

- Nội dung đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên dựa theo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục cấp THCS hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; nội dung chủ yếu thuộc chương trình lớp 9 THCS, đảm bảo các cấp độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cấp độ cao.

- Nội dung đề thi môn chuyên gồm các câu hỏi theo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục cấp THCS hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 9 THCS, đảm bảo các cấp độ nhận thức: thông hiểu, vận dụng và vận dụng cấp độ cao.

- Học sinh làm bài thi môn Toán thay thế để xét tuyển vào các lớp chuyên Tin.

4. Hình thức thi

- Các môn không chuyên:

+ Môn Ngữ Văn, Toán thi theo hình thức tự luận.

+ Môn Ngoại ngữ thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan; có nhiều mã đề thi trong một phòng thi đảm bảo nguyên tắc: 02 học sinh sinh liền kề không trùng mã đề; học sinh làm bài thi trên Phiếu trả lời trắc nghiệm; kết quả bài thi của học sinh trên Phiếu trả lời trắc nghiệm được chấm bằng phần mềm máy tính.

- Các môn chuyên thi theo hình thức tự luận, riêng môn Ngoại ngữ chuyên thi kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm trên cùng một bài thi để đánh giá kỹ năng nghe, đọc, viết.

IV. TỔ CHỨC COI THI

1. Ban Coi thi

a) Thành phần: Trưởng ban do lãnh đạo Hội đồng thi kiêm nhiệm; Phó Trưởng ban thường trực là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc lãnh đạo phòng Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục, các Phó Trưởng ban khác là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo một số phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và lãnh đạo trường THCS, THPT; các ủy viên, thư ký là lãnh đạo, chuyên viên các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo và giáo viên trường THCS, THPT.

b) Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Coi thi:

- Trưởng ban Coi thi chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng thi về công tác coi thi; có nhiệm vụ điều hành toàn bộ công tác coi thi tại Hội đồng thi, quyết định giờ phát túi đề thi còn nguyên niêm phong cho cán bộ coi thi, quyết định xử lý các tình huống xảy ra trong các buổi thi;

- Phó Trưởng ban Coi thi, ủy viên và thư ký chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy nhiệm của Trưởng ban Coi thi.

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ số lượng học sinh đăng ký dự thi tại Hội đồng thi và điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ để quyết định thành lập các Điểm thi đặt tại trường phổ thông và các CSGD khác đáp ứng được các yêu cầu tổ chức thi.

2. Điểm thi

- Mỗi trường THPT công lập là một đơn vị tuyển sinh. Căn cứ vào số học sinh đăng ký dự tuyển vào trường và cơ sở vật chất của trường, nhà trường chủ động phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo và các CSGD trên địa bàn để lựa chọn, đề xuất tổ chức một hay nhiều Điểm coi thi (*gọi tắt là Điểm thi*). Sở Giáo dục và Đào tạo duyệt và ra quyết định thành lập các Điểm thi.

- Mỗi Điểm thi phải đảm bảo yêu cầu quy định về an ninh và cơ sở vật chất. Phòng bảo quản đề thi và bài thi tại Điểm thi phải có camera an ninh giám sát, ghi hình các hoạt động tại phòng 24 giờ/ngày và đảm bảo các điều kiện khác theo đúng Quy chế thi.

3. Thành phần Điểm thi

- Điểm thi được thành lập theo Quyết định của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo. Mọi thành viên tại Điểm thi phải có tên trong Quyết định.

- Trưởng Điểm thi là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng trường THPT.

- Mỗi Điểm thi ít nhất 02 (hai) Phó Trưởng Điểm thi và các Thư ký, trong đó có 01 (một) Phó Trưởng Điểm thi phụ trách cơ sở vật chất là lãnh đạo hoặc Tổ trưởng chuyên môn tại nơi đặt Điểm thi.

- Cán bộ coi thi: là giáo viên trường THCS, THPT và trung tâm GDNN-GDTX.

- Cán bộ giám sát: là cán bộ, giáo viên trường THPT, có kinh nghiệm trong công tác tổ chức thi, có trách nhiệm cao và nắm vững Quy chế thi. Mỗi cán bộ giám sát phòng thi thực hiện giám sát không quá 03 (ba) phòng thi trong cùng một dãy phòng thi.

- Ủy viên hỗ trợ kỹ thuật: là cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS, THPT hoặc trung tâm GDNN-GDTX.

- Thanh tra: do Thanh tra Sở điều động, trường hợp cần thiết Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thanh tra và thành lập đoàn thanh tra.

Ngoài ra tại mỗi Điểm thi còn có trật tự viên, công an, nhân viên y tế, phục vụ làm nhiệm vụ theo Quyết định.

4. Tổ chức thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản hướng dẫn riêng về nghiệp vụ coi thi.

VI. TỔ CHỨC CHẤM THI

1. Ban Làm phách

a) Thành phần: Trưởng ban do lãnh đạo hoặc ủy viên Hội đồng thi kiêm nhiệm; Phó Trưởng ban là lãnh đạo phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh

đạo trường THCS, THPT; Ủy viên là công chức, viên chức các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo, giáo viên, nhân viên trường THCS, THPT, trung tâm GDNN-GDTX, bảo vệ, công an, y tế, phục vụ.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Làm phách: Nhận bài thi tự luận được đóng trong các túi còn nguyên niêm phong của các Điểm thi từ Ban Thư ký Hội đồng thi; làm phách, bảo mật số phách bài thi tự luận; niêm phong và bảo quản đầu phách theo chế độ mật trong suốt thời gian chấm thi, cho đến khi hoàn thành chấm bài thi tự luận; bàn giao bài thi đã làm phách được đóng trong túi còn nguyên niêm phong của Ban Làm phách cho Ban Thư ký Hội đồng thi; bàn giao đầu phách được đóng trong túi còn nguyên niêm phong của Ban Làm phách cho Ban Thư ký Hội đồng thi sau khi việc chấm bài thi tự luận đã hoàn thành. Việc làm phách để phúc khảo bài thi tự luận được Ban Làm phách thực hiện như việc làm phách bài thi tự luận để chấm thi.

2. Ban Chấm thi

a) Toàn Thành phố thành lập hai Ban Chấm thi: Ban Chấm thi bài thi tự luận và Ban Chấm thi bài thi trắc nghiệm.

b) Địa điểm đặt Ban Chấm thi phải đảm bảo yêu cầu quy định về an ninh và cơ sở vật chất. Phòng chứa bài thi, phòng chấm bài thi trắc nghiệm, tự luận phải có camera an ninh giám sát, ghi hình các hoạt động 24 giờ/ngày và đảm bảo các điều kiện khác theo đúng Quy chế thi.

Căn cứ vào số lượng bài thi, môn thi, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các Ban Chấm thi bộ môn thuộc Ban Chấm thi tự luận; mỗi Ban Chấm thi bộ môn được đặt tại một địa điểm phù hợp.

3. Thành phần Ban Chấm thi tự luận

- Trưởng ban Chấm thi tự luận do lãnh đạo Hội đồng thi kiêm nhiệm.
- Phó Trưởng ban Chấm thi tự luận thường trực là lãnh đạo các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; các Phó Trưởng ban kiêm Trưởng ban Chấm thi bộ môn là lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo các trường THCS, THPT.
- Ủy viên chấm thi bộ môn là các cán bộ, chuyên viên thuộc phòng Giáo dục trung học hoặc giáo viên trường THCS, THPT. Ủy viên kiêm Tổ trưởng tổ chấm thi và cán bộ chấm thi là các cán bộ, giáo viên trường THCS, THPT.
- Thanh tra: do Thanh tra Sở điều động, trường hợp cần thiết Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thanh tra và thành lập đoàn thanh tra.
- Mỗi Ban Chấm thi bộ môn còn có trật tự viên, công an, nhân viên y tế, phục vụ làm nhiệm vụ theo Quyết định.

4. Thành phần Ban Chấm thi trắc nghiệm

- Trưởng ban Chấm thi trắc nghiệm do lãnh đạo Hội đồng thi kiêm nhiệm.
- Phó Trưởng ban Chấm thi trắc nghiệm là lãnh đạo các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo và lãnh đạo các trường

THCS, THPT.

- Tổ Chấm trắc nghiệm, gồm: Tổ trưởng Tổ Chấm trắc nghiệm do lãnh đạo Ban Chấm thi trắc nghiệm kiêm nhiệm; các thành viên khác là công chức, viên chức, giáo viên, nhân viên thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và trường THCS, THPT.

- Tổ Thư ký chấm trắc nghiệm, gồm: Tổ trưởng do một Phó Trưởng ban kiêm nhiệm; các thành viên khác là công chức, viên chức, giáo viên thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và trường THCS, THPT.

- Tổ Giám sát chấm trắc nghiệm, gồm: Tổ trưởng do một Phó Trưởng ban kiêm nhiệm; các thành viên khác là công chức, viên chức, giáo viên thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và trường THCS, THPT.

- Ban Chấm thi trắc nghiệm còn có trật tự viên, công an, nhân viên y tế, phục vụ làm nhiệm vụ theo Quyết định.

5. Tổ chức thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản hướng dẫn riêng về nghiệp vụ làm phách và chấm thi.

VII. BAN PHÚC KHẢO

1. Thành phần Ban Phúc khảo bài thi tương tự như thành phần Ban Chấm thi. Người đã tham gia Ban Làm phách và Ban Chấm thi tự luận không được tham gia Ban Phúc khảo bài thi tự luận; người đã tham gia Ban Chấm thi trắc nghiệm không được tham gia Ban Phúc khảo bài thi trắc nghiệm.

2. Nhiệm vụ: vận dụng theo Quy chế thi.

VIII. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

1. Khiếu nại, tố cáo trong kỳ thi

a) Trường hợp phản ánh vi phạm Quy chế thi: Hội đồng thi hướng dẫn, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

b) Trường hợp khiếu nại về công tác tổ chức thi, hồ sơ và điểm bài thi: giải quyết theo Quy chế thi.

c) Trường hợp tố cáo vi phạm quy chế thi: Hội đồng thi tổ chức xác minh hoặc đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xác minh, xử lý theo Quy chế thi và quy định của Luật tố cáo.

2. Việc xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo về kỳ thi sau khi Hội đồng thi giải thể: được giải quyết theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Các khiếu nại khác: Thủ trưởng CSGD giải quyết tại CSGD./.

Phụ lục V

CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN, THỦ TỤC NHẬP HỌC

(Kèm theo Công văn số 1006/SGDDĐT-QLT ngày 09/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo) 

I. CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN

1. Căn cứ chỉ tiêu được giao, phổ điểm và dự kiến điểm chuẩn do Sở Giáo dục và Đào tạo cấp, trường THPT công lập đề xuất điểm chuẩn, Sở Giáo dục và Đào tạo duyệt điểm chuẩn cho từng trường. ĐXT do Sở Giáo dục và Đào tạo công bố là căn cứ duy nhất để xác định điểm chuẩn, các trường không được đưa ra bất cứ một loại điểm và điều kiện nào khác để xét tuyển.

- Tất cả các trường THPT (*công lập, công lập tự chủ tài chính, tư thục*) và các trung tâm GDNN-GDTX, CSGD nghề nghiệp đều tổ chức cho học sinh xác nhận nhập học trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo cùng một khung thời gian và được chia thành 2 đợt:

+ Đợt 1 (3 ngày): học sinh chưa bắt buộc phải nộp hồ sơ nhưng phải thực hiện thủ tục xác nhận nhập học và in Giấy xác nhận nhập học để nộp cùng hồ sơ học sinh khi nhập học.

✓ Đối với trường THPT công lập: học sinh có thể xác nhận nhập học theo hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp.

✓ Đối với trường THPT công lập tự chủ tài chính, tư thục, trung tâm GDNN-GDTX: học sinh chỉ xác nhận nhập học bằng hình thức trực tiếp.

Trong thời gian xác nhận nhập học, nếu học sinh có NV và tự nguyện nộp hồ sơ nhập học thì các trường tạo điều kiện tiếp nhận hồ sơ nhập học của học sinh theo đúng quy định.

+ Đợt 2: học sinh đã xác nhận nhập học ở đợt 1 và học sinh được tuyển bổ sung (*sau hạ Điểm chuẩn, Phúc khảo*) sẽ nộp hồ sơ nhập học tại trường trúng tuyển.

- Trong thời gian tuyển sinh, nhà trường phải chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, nhân lực để hướng dẫn, hỗ trợ học sinh thực hiện thủ tục xác nhận nhập học theo hình thức trực tuyến và trực tiếp (*đối với trường THPT công lập*) và trực tiếp (*đối với trường THPT công lập tự chủ tài chính, tư thục, trung tâm GDNN-GDTX, CSGD nghề nghiệp*).

- Trường hợp hạ điểm chuẩn: các trường THPT phải niêm yết công khai số lượng học sinh đã tuyển, số còn thiếu so với chỉ tiêu, điểm chuẩn mới và thời hạn nhận hồ sơ nhập học theo quy định. Đối với trường THPT công lập, khi hạ điểm chuẩn nhà trường được nhận học sinh có NV2, NV3 đủ điều kiện trúng tuyển. Học sinh trúng tuyển NV2 phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn của trường ít nhất 1,0 điểm; học sinh trúng tuyển NV3 phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn của trường

ít nhất 2,0 điểm.

- Đối với trường THPT công lập: học sinh đã trúng tuyển NV1 không được xét tuyển NV2 và NV3; học sinh không trúng tuyển NV1 được xét tuyển NV2; học sinh không trúng tuyển NV1 và NV2 được xét tuyển NV3.

2. Danh sách học sinh dự tuyển, ĐXT, điểm chuẩn được công bố công khai tại từng trường THPT;

3. Chỉ những học sinh đúng đối tượng và độ tuổi quy định, đủ hồ sơ hợp lệ, đạt điểm chuẩn mới được đưa vào Danh sách trúng tuyển;

4. Các trường thực hiện nghiêm túc lịch tuyển sinh, sau khi kết thúc thời hạn tuyển sinh các trường nộp báo cáo (*theo mẫu M11*) và Danh sách học sinh trúng tuyển về Sở Giáo dục và Đào tạo (*qua Phòng Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục*) để duyệt. Riêng đối với trường THPT công lập tự chủ tài chính, THPT tư thục, trung tâm GDNN-GDTX và các CSGD nghề nghiệp nộp Danh sách học sinh trúng tuyển kèm theo Biên bản xét duyệt học sinh trúng tuyển của Hội đồng tuyển sinh nhà trường.

II. NHẬP HỌC

1. Thời gian nhập học, thủ tục nhận hồ sơ sẽ được công bố công khai tại từng trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX. Tất cả các trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX, CSGD nghề nghiệp có tuyển học sinh tốt nghiệp THCS nhận hồ sơ nhập học theo khung thời gian quy định;

2. Học sinh đủ điểm chuẩn, đủ điều kiện tuyển sinh, đã làm thủ tục xác nhận nhập học hoặc trúng tuyển bổ sung phải nộp đầy đủ hồ sơ nhập học (*Phụ lục II, mục III.3*) và Giấy xác nhận nhập học tại trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX, CSGD nghề nghiệp có tuyển học sinh tốt nghiệp THCS đúng thời gian quy định. Nếu quá thời hạn quy định, nhà trường không được ghi tên học sinh vào danh sách trúng tuyển;

3. Các trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX, CSGD nghề nghiệp có tuyển học sinh tốt nghiệp THCS phải kiểm tra hồ sơ của học sinh nếu đầy đủ và hợp lệ mới được nhận.

Khi tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như: họ tên, ngày sinh, nơi sinh...trong Giấy khai sinh, Học bạ THCS, Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời, Phiếu báo điểm thi tuyển sinh, dữ liệu từ sổ điểm điện tử (*nếu có*), nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của Bản sao Giấy khai sinh: “Đã kiểm tra khớp với Giấy khai sinh và các loại giấy tờ khác” sau đó ký và ghi rõ họ tên, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao Giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển

sinh và Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên;

4. Các trường không được thu bất cứ khoản đóng góp nào của học sinh hoặc cha mẹ học sinh. Đối với các trường tư thục phải công khai mức học phí và các khoản thu của cả năm học tại địa điểm tuyển sinh.

Trong thời gian tuyển sinh, hàng ngày các trường phải theo dõi, quản lý và cập nhật danh sách học sinh đã xác nhận nhập học vào trường đầy đủ, chính xác, có chữ ký của học sinh hoặc cha mẹ học sinh nếu xác nhận nhập học trực tiếp; cập nhật danh sách học sinh trúng tuyển đã nhập học vào hệ thống hỗ trợ tuyển sinh của Thành phố chậm nhất 19 giờ 00 hàng ngày. Ngay sau khi kết thúc đợt tuyển sinh, các trường THPT nộp báo cáo nhanh và bản sao Danh sách học sinh đã nộp hồ sơ (*theo mẫu M12*), công văn đề nghị tuyển bổ sung (*nếu tuyển chưa đủ chỉ tiêu*); tuyệt đối không được nhận học sinh chưa có đủ hồ sơ hợp lệ hoặc nhận vượt quá số lượng được giao;

5. Các trường THPT không được tổ chức kiểm tra để chia lớp. Việc phân chia học sinh vào các lớp phải đảm bảo sĩ số theo quy định của Điều lệ nhà trường, tuyệt đối không để sĩ số giữa các lớp chênh lệch nhau quá lớn./.